



Shinhan
Securities

MORNING CALL

26/08/2026

“Rung lắc quanh kháng cự”

Nhà đầu tư chờ chỉ số giá PCE. Thị trường chứng khoán Mỹ: Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Tư khi nhà đầu tư chờ đợi báo cáo chỉ số giá PCE mới nhất của Mỹ, thước đo lạm phát được Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ưa chuộng. Kết quả kinh doanh quý của Nvidia, dự kiến công bố sau khi thị trường đóng cửa, cũng sẽ được theo dõi sát sao để đánh giá dấu hiệu về sức mạnh tiếp diễn của nhu cầu liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI). Trong khi đó, Chủ tịch Fed Kevin Warsh dự kiến phát biểu tại hội nghị chuyên đề Jackson Hole thường niên vào thứ Sáu, mặc dù ông được kỳ vọng sẽ không đưa ra định hướng rõ ràng về quyết định chính sách của ngân hàng trung ương trong tháng 9. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, Dow Jones tăng 0.3%, S&P 500 tăng 0.32%, và Nasdaq Composite tăng 0.66%. Nhóm cổ phiếu công nghệ dẫn dắt đà tăng, với các doanh nghiệp liên quan đến hạ tầng AI vượt trội. Đà tăng diễn ra khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn dài giảm khỏi mức cao gần đây, trong khi giá dầu hạ nhiệt giúp giảm bớt lo ngại về lạm phát.

Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm. VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,791.41 điểm (+2.63 điểm, +0.15%), khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên. Có 93 mã cổ phiếu tăng giá, 225 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, MCH, LPB; trong khi đó HPG, GAS, BSR đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 284 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC và VIX.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.

Danh mục nắm giữ: MBB, POW; NVL; **Danh mục quan sát:** HPG, REE, BVH

Danh mục rủi ro cao nên tránh: Nhóm bất động sản (PDR, KDH, NLG) và HDG.

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Nhà đầu tư chờ chỉ số giá PCE

- Thị trường chứng khoán Mỹ: Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Tư khi nhà đầu tư chờ đợi báo cáo chỉ số giá PCE mới nhất của Mỹ, thước đo lạm phát được Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ưa chuộng. Kết quả kinh doanh quý của Nvidia, dự kiến công bố sau khi thị trường đóng cửa, cũng sẽ được theo dõi sát sao để đánh giá dấu hiệu về sức mạnh tiếp diễn của nhu cầu liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI). Trong khi đó, Chủ tịch Fed Kevin Warsh dự kiến phát biểu tại hội nghị chuyên đề Jackson Hole thường niên vào thứ Sáu, mặc dù ông được kỳ vọng sẽ không đưa ra định hướng rõ ràng về quyết định chính sách của ngân hàng trung ương trong tháng 9. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Ba, Dow Jones tăng 0.3%, S&P 500 tăng 0.32%, và Nasdaq Composite tăng 0.66%. Nhóm cổ phiếu công nghệ dẫn dắt đà tăng, với các doanh nghiệp liên quan đến hạ tầng AI vượt trội. Đà tăng diễn ra khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn dài giảm khỏi mức cao gần đây, trong khi giá dầu hạ nhiệt giúp giảm bớt lo ngại về lạm phát.
- Thị trường Nhật Bản: Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.7% xuống dưới 65,500 điểm vào thứ Tư, đảo ngược mức tăng của phiên trước khi nhóm cổ phiếu công nghệ và cổ phiếu liên quan đến trí tuệ nhân tạo chịu áp lực bán trở lại.
- Thị trường châu Âu: Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng nhẹ vào thứ Ba, thu hẹp mức giảm trong các phiên gần đây nhờ sự phục hồi của các doanh nghiệp hạ tầng AI và các nhà sản xuất.
- Dầu thô: Giá dầu thô giảm xuống dưới \$81/thùng vào thứ Tư, kéo dài đà giảm sang phiên thứ ba liên tiếp sau các báo cáo cho biết Iran và Oman đã thảo luận về việc thiết lập một “hành lang hàng hải chung tạm thời” tại eo biển Hormuz

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,791	0.1%	6.2%	7.4%
S&P 500 Index	7,677	0.3%	3.6%	18.7%
Dow Jones Index	53,577	0.3%	3.1%	18.0%
GP 100	10,886	0.3%	1.4%	17.5%
Nikkei 225	65,527	-0.5%	1.4%	54.6%
SHCOMP Index	3,889	0.2%	2.0%	0.2%
STOXX 600	656	0.3%	1.9%	18.5%
KOSPI Index	6,778	0.5%	1.3%	113.2%
Hang Seng	25,511	0.0%	2.2%	-0.1%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	86	-2.5%	-10.8%	28.5%
WTI	81	-2.2%	-9.9%	27.3%
Gasoline	322	-1.2%	-5.3%	51.5%
Natural gas	3	1.5%	-2.1%	3.5%
Coal	132	0.1%	0.8%	18.3%
Gold	4,650	-0.2%	14.1%	37.0%
China HRC	3,337	0.4%	1.6%	-3.3%
Steel rebar	3,031	-0.2%	-0.6%	-2.2%
BDI index	2,926	1.5%	6.7%	43.4%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.9	0.0%	-2.5%	0.7%
USD/VND	26,115.0	0.0%	0.8%	0.9%
EUR/USD	1.2	0.0%	2.7%	0.3%
USD/JPY	159.2	0.0%	2.9%	-7.4%
USD/CNY	6.7	0.0%	0.6%	6.4%
USD/GBP	0.7	0.0%	-2.6%	-1.2%
USD/KRW	1,384.9	-0.1%	6.0%	0.7%
USD/AUD	1.4	0.0%	-2.4%	-9.3%
USD/CAD	1.4	-0.1%	2.0%	-0.1%

Thanh khoản gia tăng nhưng giá chưa cải thiện nhiều

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,791.4	13.6	2.63	0.15	643	17,495
HNX INDEX	282.7	18.1	-0.54	-0.19	50	845
VN30 INDEX	1,936.2	11.4	-5.85	-0.30	260	9,878

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-1.5	8.9	-10.8	1.0	12.5	3.1	155,263.4
Bảo hiểm	-1.6	3.4	7.5	0.5	14.0	1.6	59,514.1
Bất động sản	1.8	0.7	17.0	85.9	20.5	3.4	2,683,081.2
Công nghệ Thông tin	-0.9	4.9	-26.0	-32.3	12.4	2.6	133,200.1
Dầu khí	-2.1	5.2	41.0	41.9	8.7	2.0	199,154.8
Dịch vụ tài chính	0.1	4.5	-4.6	-21.3	13.5	1.3	247,077.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.3	11.9	9.6	12.8	11.1	1.9	346,431.0
Du lịch và Giải trí	-0.5	1.8	-12.9	-5.8	22.7	4.1	173,059.7
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.5	3.7	-20.9	-12.1	11.6	1.8	217,130.2
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.0	15.0	-25.8	-22.7	7.6	1.1	43,561.1
Hóa chất	0.5	11.6	7.4	-6.9	12.7	1.6	207,799.4
Ngân hàng	-0.3	3.5	-1.0	-9.9	8.6	1.4	2,566,136.8
Ô tô và phụ tùng	-0.3	3.0	4.2	3.5	14.4	1.0	18,496.3
Tài nguyên Cơ bản	-1.8	0.1	-9.3	-10.9	8.7	1.2	222,464.9
Thực phẩm và đồ uống	0.1	2.2	-10.5	36.9	14.2	2.9	604,617.0
Truyền thông	-1.2	0.2	-25.7	-36.1	28.7	0.8	2,037.8
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	2.5	-11.9	-18.8	9.5	1.2	125,989.5
Y tế	-0.1	1.8	-10.6	-6.7	15.7	2.1	36,170.2

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	8/25/2026	8/24/2026	TB 20 phiên	
Hàng cá nhân & Gia dụng		1,311.64	1,050	74	258
Bất động sản		39.63	4,130	2,958	2,893
Thực phẩm và đồ uống		26.14	1,122	890	857
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		11.35	1,019	915	853
Du lịch và Giải trí		10.12	263	239	230
Dịch vụ tài chính		7.42	2,821	2,626	1,861
Ngân hàng		1.11	3,719	3,678	3,513
Công nghệ Thông tin		0.98	343	340	406
Xây dựng và Vật liệu	-0.9		589	594	433
Hóa chất	-9.1		368	405	283
Tài nguyên Cơ bản	-9.3		694	765	577
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-15.2		324	382	254
Y tế	-16.8		44	53	40
Bán lẻ	-18.6		274	337	414
Dầu khí	-32.3		494	730	416
Ô tô và phụ tùng	-35.4		37	58	34
Bảo hiểm	-35.7		46	72	35
Truyền thông	-52.5		4	8	3

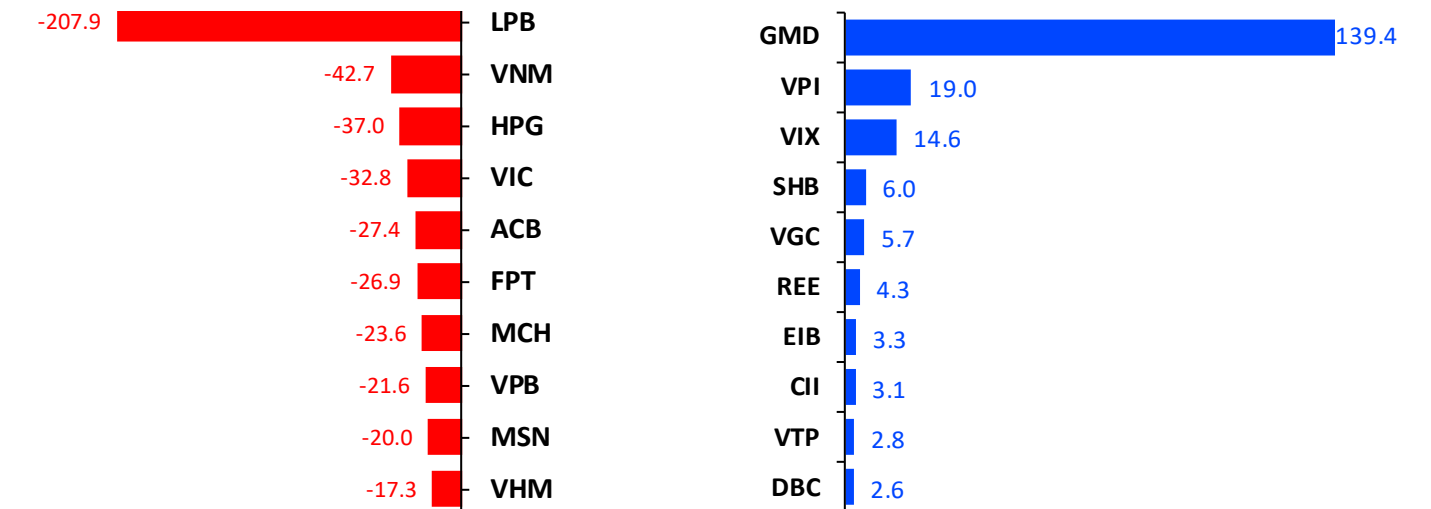
Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhẹ

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

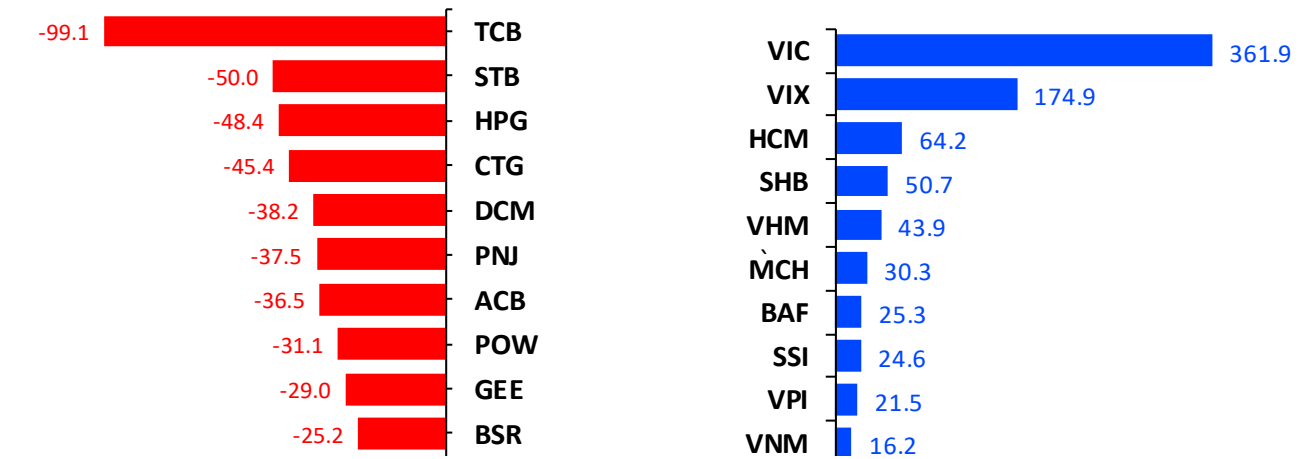
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(47)	415	(576)	161
Tài nguyên Cơ bản	(38)	(55)	61	(6)
Truyền thông	-	0	0	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	142	(31)	(46)	77
Y tế	-	(0)	(0)	0
Hóa chất	(1)	(46)	27	20
Dịch vụ tài chính	10	277	(316)	39
Du lịch và Giải trí	(10)	(7)	(10)	17
Ngân hàng	(322)	(230)	(200)	430
Xây dựng và Vật liệu	4	(13)	1	13
Thực phẩm và đồ uống	(87)	80	(123)	43
Bán lẻ	(7)	1	10	(10)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1	(36)	28	8
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	(38)	154	(116)
Công nghệ Thông tin	(27)	(3)	(21)	24
Ô tô và phụ tùng	-	(3)	6	(3)
Bảo hiểm	(0)	(4)	12	(8)
Dầu khí	(2)	(28)	34	(6)
Tổng cộng	(382)	280	(959)	679

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



HAH – Viconship tiếp tục mở rộng đội tàu

Liên doanh Hải An Green giữa HAH và Viconship dự kiến chi gần 29 triệu USD để mua một tàu container 18 năm tuổi, trong đó HAH sẽ góp thêm hơn 121 tỷ đồng. Kế hoạch này cũng nằm trong định hướng HAH đưa ra tại ĐHĐCĐ thường niên đầu tháng 6, khi Ban Lãnh đạo cho biết muốn tìm mua thêm 1-2 tàu cũ từ thời điểm đó đến cuối năm 2026. Đây là bước đi tiếp theo trong chiến lược mở rộng đội tàu và tăng cường hợp tác giữa hai doanh nghiệp. **Về góc độ đầu tư, việc bổ sung tàu mới có thể giúp HAH gia tăng năng lực khai thác và tận dụng mặt bằng giá thuê tàu vẫn thuận lợi.** Việc liên tục xuống tiền cho đội tàu diễn ra khi kết quả kinh doanh của HAH đang ở vùng cao nhất từ lúc niêm yết.

SJS tăng vốn để bổ sung nguồn lực cho dự án trọng điểm

SJ Group (SJS) đang triển khai kế hoạch tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán 200 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với kỳ vọng nâng vốn điều lệ từ gần 2,975 tỷ đồng lên hơn 5,272 tỷ đồng. Đáng chú ý, khoảng 2,000 tỷ đồng huy động từ đợt chào bán dự kiến được sử dụng để đầu tư hạ tầng và công trình tại dự án Văn La – Văn Khê. **Việc tăng vốn có thể là bước chuẩn bị quan trọng để SJS bổ sung nguồn lực cho hoạt động đầu tư và phát triển các dự án bất động sản trong giai đoạn tới.**

Dự án mới mở rộng quỹ phát triển của TCH

Cụ thể hơn, TCH đã được UBND TP Hải Phòng giao hơn 16.000 m² đất sạch tại phường Lê Chân để triển khai dự án 150 Tô Hiệu, với tổng vốn đầu tư gần 3.180 tỷ đồng. Dự án đã hoàn tất giải phóng mặt bằng và việc được giao đất đánh dấu bước tiến quan trọng về pháp lý, tạo điều kiện để doanh nghiệp triển khai thi công. Dự án 150 Tô Hiệu có thể trở thành động lực tăng trưởng trung hạn cho TCH khi bổ sung thêm một dự án quy mô lớn tại khu vực trung tâm Hải Phòng. **Việc hoàn tất quỹ đất sạch và các thủ tục pháp lý giúp giảm đáng kể rủi ro triển khai, trong khi tiến độ xây dựng và khả năng mở bán sẽ là những yếu tố quan trọng quyết định thời điểm dự án đóng góp vào doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.**

Xu hướng: Giao dịch trong biên độ, kháng cự 1,800 điểm

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,791.41 điểm (+2.63 điểm, +0.15%), khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên. Có 93 mã cổ phiếu tăng giá, 225 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, MCH, LPB; trong khi đó HPG, GAS, BSR đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 284 tỷ đồng, trong đó tập trung VIC và VIX.

Đánh giá chung:

Thị trường tiếp tục duy trì đà tăng mạnh trong phiên sáng và có thời điểm vượt ngưỡng 1,800 điểm. Tuy nhiên, khi VN-Index tiến sâu vào vùng kháng cự 1,790–1,810 điểm, áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và rung lắc mạnh quanh mốc 1,800 điểm. Theo chúng tôi, diễn biến này chưa phải là tín hiệu tiêu cực. Việc thị trường rung lắc và hấp thụ lực bán tại vùng kháng cự là cần thiết để hạ nhiệt tâm lý hưng phấn và củng cố nền giá cho nhịp tăng tiếp theo. Nếu VN-Index vượt dứt khoát vùng 1,800–1,810 điểm với thanh khoản tiếp tục cải thiện, xu hướng tăng có thể được củng cố và mở ra dư địa hướng tới các vùng điểm cao hơn.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó – ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (30%): Thị trường hướng tới mức 1,900 điểm mà không cần tích lũy
- Cơ sở (60%): Thị trường tích lũy hướng lên xung quanh vùng 1,800 điểm, cần thời gian để vượt hoàn toàn MA 50.
- Kém tích cực (10%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600

Danh mục cổ phiếu trading

25/08/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
NVL	Giữ	13.3	14.75	12.7	11%	-5%	13.3	0	0.00%	8/25/2026	
MBB	Giữ	19.9	23.5	19.9	18%	0%	20.7	13	3.77%	8/6/2026	
POW	Giữ	13.6	15.12	12.8	11%	-6%	13.3	13	-2.21%	8/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi tiềm năng						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	21.8	NA	23.5	NA	Kỳ vọng KQKD 1H tăng trưởng ấn tượng. Cổ phiếu thùng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	REE	45.2	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn
3	BVH	63.6	NA	13	NA	Nhóm bảo hiểm hưởng lợi từ lãi suất huy động tăng. Có sự phục hồi tốt từ vùng đáy với thanh khoản cải thiện

Danh sách cổ phiếu rủi ro cao nên tránh			
STT	Ngành	Cổ phiếu	Ghi chú
1	Năng lượng, bds	HDG	Dù đã rẻ nhưng vẫn có rủi ro pháp lý liên quan đến các dự án điện tái tạo. Chỉ phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao và sẵn sàng nắm giữ lâu dài.
2	Bất động sản	PDR, KDH, NLG,...	Nhiều cổ phiếu đã giảm mạnh phù hợp với chiến lược mua dài hạn vì định giá tương đối rẻ. Tuy nhiên nhóm ngành này phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao. Xu hướng chính vẫn là giảm và tạo nền

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	9	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.20	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
CTD	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.0	20	-0.98%	6/11/2026	7/9/2026	2.3%
MBB	24	26.3	24	10%	0%	24.0	32	0.00%	6/5/2026	7/17/2026	-2.8%
Hiệu quả trung bình							9	0.36%			0.07%

August 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
27	28	29	30	31	1	2
			_ (Mỹ): Quyết định lãi suất Fed	_ (Nhật Bản): Quyết định lãi suất BoJ	_ Mỹ: Công bố Tỷ lệ thất nghiệp tháng 7 _ (Khu vực Euro): Tỷ lệ lạm phát YoY sơ bộ (tháng 7)	
3	4	5	6	7	8	9
_ (US) Chỉ số PMI ngành sản xuất ISM (tháng 7) _ Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 7	Số lượng vị trí việc làm JOLTs (tháng 6)	(US) Chỉ số PMI ngành dịch vụ ISM (tháng 7)		(US) Bảng lương phi nông nghiệp (NFP) (tháng 7)		China: Lạm phát (CPI) so với cùng kỳ năm trước (YoY) (tháng 7)
10	11	12	13	14	15	16
		Lạm phát cơ bản (Core CPI) theo tháng (MoM) (tháng 7)	_ US: Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng (MoM) (tháng 7) _ US: Doanh số bán lẻ MoM (tháng 7)			
17	18	19	20	21	22	23
Japan: Tăng trưởng GDP QoQ sơ bộ (Quý II)	US: Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 7)		_ (Nhật Bản): Cán cân thương mại (tháng 7) _ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đảo hạn HDTL VN		(Nhật Bản): Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 7)	
24	25	26	27	28	29	30
		_ US: Chỉ số giá PCE cốt lõi MoM (tháng 7) _ US: Ước tính lần 2 tăng trưởng GDP QoQ (Quý II)				

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.